

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 264/2022/HS-ST

Ngày: 28/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn và ông Chu Trần Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022 tại Phòng xét xử trực tuyến thuộc Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 276/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 273/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Dương Việt H, sinh năm: 1998 tại Hà Nội; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú: huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Dương Văn N và con bà Lê Thị L; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt quả tang ngày 13/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

2. Dương Văn Q, sinh năm: 1995 tại Hà Nội; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú: xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Dương Văn T và con bà Dương Thị T; tiền án, tiền sự: Không. Bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 14/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội

dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn Q và Dương Việt H là bạn bè nên Q biết H có chỗ mua ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 13/9/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Q sử dụng số điện thoại 0978016192 gọi đến số 0985896120 của H nhờ mua hộ 300.000 đồng ma túy đá để cùng sử dụng. Q nói với H đến nhà Q lấy tiền để mua ma túy nhưng H nói có tiền rồi nên Q nói mua về sẽ đưa tiền cho H sau. Sau đó H điều khiển xe máy Wave anpha BKS 29S6-420.78 từ nhà đến ngõ 96 đường Tân Xuân, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội mua của một người không rõ nhân thân, lai lịch được một túi nilon bên trong chứa ma túy đá và 01 viên nén màu hồng với số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày khi H cầm ma túy ở trong lòng bàn tay phải để về đưa cho Q, đi được khoảng 100m thì bị bắt quả tang. Thu giữ của H: 01 điện thoại di động iPhone 7 số điện thoại 0985896120, một túi nilon bên trong chứa ma túy đá và 01 viên nén màu hồng, một xe máy nhãn hiệu Wave anpha BKS 29S6-420.78. Thu giữ của Q một điện thoại di động nhãn hiệu Philips số điện thoại 0978016192.

Bản Kết luận giám định số 6319/KL – KTHS ngày 15/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận:

“- tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,188 gam.

- 01 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,092 gam”.

Tại cơ quan điều tra, Q và H khai nhận hành vi của mình như trên.

Đối với đối tượng bán ma túy cho H không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để mở rộng điều tra.

Đối với xe máy nhãn hiệu Wave anpha BKS 29S6-420.78, kết quả xác minh xác định chị Dương Thị Xuân là chủ sở hữu, H sử dụng đi mua ma túy chị Xuân không biết nên Cơ quan điều tra đã trả chị Xuân, chị Xuân không có yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản Cáo trạng số 227/CT-VKSBLT ngày 11/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố Dương Văn Q và Dương Việt H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Q và Hà thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố hai bị cáo theo nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Q từ 18 tháng đến

20 tháng tù, bị cáo H từ 15 tháng đến 18 tháng tù; không phạt bổ sung và đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy, tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng được thu giữ, kết luận giám định, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Dương Văn Q và Dương Việt H có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên Q nhờ Hà mua hộ ma túy để cùng nhau sử dụng. Sau khi Hà mua được 0,28 gam ma túy Methamphetamine đến khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13/9/2022, Hà đến khu vực ngõ 96 đường Tân Xuân, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì bị bắt quả tang. Do đó Q và Hà cùng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 0,28 gam ma túy Methamphetamine Hà tàng trữ. Vì vậy, Bản cáo trạng truy tố hai bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy. Các bị cáo biết ma túy tác hại sâu đến sức khỏe, trí tuệ nhưng vẫn mua về sử dụng trái phép. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhân thân của các bị cáo để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Mặt khác, Hội đồng xét xử có xét: Các bị cáo đồng phạm giản đơn, Q khởi xướng, H thực hiện tội phạm tích cực nên hai bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng iPhone 7 màu đen, lắp số thuê bao 0985896120 của H và 01 điện thoại di động kiểu dáng Philips màu đen lắp số thuê bao 0978016192 của Q là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Dương Việt H và Dương Văn Q đều phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Xử phạt: Bị cáo Dương Việt H 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/9/2022.

4. Xử phạt: Bị cáo Dương Văn Q 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/9/2022.

5. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy sau giám định, bên ngoài mép dán có dấu diễm chỉ ngón trỏ trái của Dương Việt Hà, chữ ký giáp lai của cán bộ công an phường, người chứng kiến Đỗ Tuấn Anh và Giám định viên.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng iPhone 7 màu đen lắp số thuê bao 0985896120, đã qua sử dụng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen lắp số thuê bao 0978016192, đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 44/23 ngày 17/11/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm và Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội).

6. Về án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo Dương Việt H và Dương Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Văn Quang